TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 19/2023/QĐST-DS	*TP Hòa Bình, ngày 26 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 299, 320, 323, 463 và 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2023/TLST - DS ngày 22 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam (Agribank)

Địa chỉ: Số 02 – Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền: ông Tuấn Minh **T** – Giám đốc Agribank Chi nhánh Kỳ Sơn Hòa Bình.

- Người được ủy quyền tham gia tố tụng: ông Hoàng Văn **D** – Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Agribank Chi nhánh Kỳ Sơn Hòa Bình. (*Theo Giấy ủy quyền, ngày 22/3/2023).*

1.2. Bị đơn: ông Trần Ngọc **D1**, sinh năm 1961

HKTT: tổ 06, phường ĐT, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

1.3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Bà Đinh Thị **H**, sinh năm 1966

1.3.2. Chị Trần Thị Khánh **L**, sinh năm 1999

1.3.3. Chị Trần Thị Hải **Y**, sinh năm 1989

Cùng trú tại: tổ 06, phường ĐT, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Ông Trần Ngọc **D1** và bà Đinh Thị **H** phải thanh toán cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam (Agribank) tổng số nợ tạm tính đến ngày ngày 01/3/2023 là: tổng số nợ phải trả: 802.520.021 đồng *(Tám trăm linh hai triệu năm trăm hai mươi nghìn không trăm hai mốt đồng).* Trong đó: nợ gốc là 570.000.000 đồng, nợ lãi là 232.520.021 đồng.

2.2. Về thời gian thanh toán nợ:

+ Ngày 30/4/2023 ông **D1** và bà **H** phải trả cho ngân hàng số tiền là 232.520.021 đồng (Hai trăm ba mươi hai triệu năm trăm hai mươi nghìn không trăm hai mốt đồng).

+ Ngày 30/7/2023 ông **D1** và bà **H** phải trả cho ngân hàng số tiền là 570.000.000 đồng (Năm trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày 02/3/2023 cho đến khi thi hành án xong ông Trần Ngọc **D1**, bà Đinh Thị **H** còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp ông Trần Ngọc **D1** và bà Đinh Thị **H** không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý khối tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất tại thửa đất số 308, tờ bản đồ 11, diện tích 152,93 m^2, địa chỉ: tổ 06, phường ĐT, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Giấy chứng nhận QSD đất số R377467, số vào sổ 02823/QSDĐ/ĐT do UBND thị xã Hòa Bình cấp ngày 02/8/2004 mang tên hộ ông Trần Ngọc **D1**, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: R377467/2019/HĐTC ngày 08/3/2019 đã ký.

3. Về án phí: Ông Trần Ngọc **D1** tự nguyện nộp 10.045.000 đồng *(Mười triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Agribank số tiền 18.000.000 đồng *(Mười tám triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên lai số 0004800 ngày 22/3/2023.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Trường Sơn